

Bim Son, ngày 12 tháng 11 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình phát triển KT-XH, QP-AN năm 2018, và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019

Thực hiện Công văn số 5922/SKHĐT-TH ngày 02/11/2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tình hình Kinh tế - Xã hội, Quốc phòng – An ninh năm 2018 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, UBND thị xã Bim Sơn báo cáo kết quả cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, QP-AN NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2019:

I. Tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh năm 2018

1. Những kết quả đạt được:

1.1. Về kinh tế:

Tổng giá trị sản xuất địa bàn (theo giá 2010) ước đạt 20.369 tỷ đồng, đạt 100,5% KH, bằng 114,1% so CK. Trong đó:

- Giá trị sản xuất CN-XD ước đạt 14.885 tỷ đồng, đạt 100,1% KH, tăng 13,3% so CK. Giá trị sản xuất TM-DV ước đạt 5.280 tỷ đồng, bằng 101,5% KH, tăng 16,6% CK. Giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản ước đạt 203,7 tỷ đồng, bằng 100,0% KH, bằng 103,5% so với CK.

Các sản phẩm công nghiệp chính tăng khá so với CK, như: xi măng đạt 7.200 nghìn tấn, tăng 51,6%; Clinker Pooclan đạt 1.700 nghìn tấn, tăng 106,3%; Gạch xây đạt 250 triệu viên, tăng 11,1%; sản phẩm may đạt 10,650 nghìn SP, tăng 9,6%;

Công tác phát triển doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thành lập mới doanh nghiệp do UBND Tỉnh giao; tích cực thực hiện nhiều giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và thu hút đầu tư.

- Tổng giá trị Thương mại - Dịch vụ ước đạt 5.280 tỷ đồng, đạt 101,5% KH, tăng 16,6% so CK; tổng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 3.550 tỷ đồng, bằng 101,4% so KH, tăng 15,6% so CK. Các Ngân hàng thương mại và Quỹ tín dụng nhân dân hoạt động có hiệu quả; các ngành Bưu chính, viễn thông tiếp tục phát triển; ngành Điện đã thực hiện đầu tư cải tạo nâng cấp lưới điện phục vụ đời sống và sản xuất, ngành nước hoạt động đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý thị trường được tăng cường; công tác quản lý nhà nước về VSATTP được quan tâm chỉ đạo quyết liệt để hoàn thành các chỉ tiêu về vệ sinh ATTP do UBND Tỉnh giao. Công tác kiểm tra đã xử lý vi phạm, 10 tháng, quản lý thị trường Thị xã đã xử lý 93 vụ vi phạm, thu nộp NS hơn 280 triệu đồng.

- *Giá trị sản xuất Nông - Lâm - Thủy sản* ước đạt 203,7 tỷ đồng, đạt 100,0% so với KH năm, bằng 103,5% so CK. Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 5.923,47 tấn đạt 98,7% so với KH, bằng 97,5% so với CK; Ngành chăn nuôi phát triển tương đối ổn định:Tổng đàn trâu bò: 2.065 con, đàn lợn: 13.500, đàn gia cầm: 210.000 con. Thực hiện tốt công tác phòng chống bão lụt, phòng chống cháy rừng, công tác quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- *Thu ngân sách nhà nước* ước đạt 212 tỷ đồng, bằng 92% so với dự toán HĐND giao, bằng 112% so với CK; Thu Ngân sách địa phương ước đạt 320,63 tỷ đồng, bằng 99,7% so với dự toán HĐND giao, bằng 99,5% so với CK; Chi Ngân sách địa phương ước đạt 320,63 tỷ đồng, bằng 99,7% so với dự toán HĐND giao, bằng 107% so với CK.

- *Đầu tư xây dựng, Quản lý đô thị và Tài nguyên môi trường:*

Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn ước đạt 3.586 tỷ đồng, bằng 100,6% so KH; Tổng giá trị thực hiện các công trình xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách đạt trên 160 tỷ đồng; tiến độ giải ngân vốn đầu tư phần lớn đạt và vượt so với yêu cầu chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, trong đó: Trung tâm HN – NVH (100%), đường vào Nhà máy xi măng Long Sơn và KCN phía Đông thị xã (100%);...; đã hoàn thành và đưa vào sử dụng một số dự án như đường Phan Đình Phùng, đường Nguyễn Kiên, trường TH và THCS Bắc Sơn;... Tích cực triển khai các dự án mới năm 2018 đảm bảo tiến độ như: Cải tạo đê tả Sông Hoạt; cải tạo hồ đập Sóc, Hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư Bắc Khu phố 2, phường Ba Đình...

Tập trung thúc đẩy tiến độ phê duyệt Đồ án quy hoạch sáp xếp lại khu dân cư thuộc quy hoạch KCN Bỉm Sơn; hoàn thiện các đồ án QH 1/2000 phân khu phía Đông Thị xã (số 7) và phân khu phía Nam sông Tam Điệp (số 8); lập QHCT nhà ở kết hợp với khu thương mại; phê duyệt quy hoạch chi tiết điều chỉnh khu dân cư Nam Cỗ Đam, phường Lam Sơn. Đã phê duyệt một số đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 các dự án đầu tư có quy mô lớn...

Tăng cường quản lý nhà nước về tài nguyên, bảo vệ môi trường: Triển khai thực hiện Kế hoạch sử dụng đất và đấu giá đất năm 2018. Trong năm, đã cấp GCN đất ở lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân 137 GCN; cấp 924 GCN chuyển nhượng QSD đất, chuyển mục đích sử dụng đất 87 trường hợp.

Công tác quản lý trật tự đô thị có nhiều chuyển biến; đã kiểm tra phát hiện 31 trường hợp vi phạm bằng 44,3 % so với CK; đã xử lý 25 trường hợp, đạt

80,6%; Đẩy mạnh thực hiện lập lại trật tự vỉa hè, lòng lề đường, hành lang an toàn giao thông. Thực hiện đồng loạt ra quân đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên toàn thị xã và duy trì công tác kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở, xử lý vi phạm.

1.2. Về Văn hóa – Xã hội:

- *Văn hóa – Thông tin*: Tổ chức thành công các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT chào mừng các ngày lễ của đất nước và địa phương; phong trào “TĐDKXDDSVH” và xây dựng nếp sống VMĐT tiếp tục được duy trì; 100% làng, khu phố đã khai trương phát động xây dựng nếp sống văn hóa; Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 85,5%, tăng 0,5% so với cùng kỳ. Công tác quản lý di tích ngày càng đi vào nề nếp; hoạt động lễ hội ngày càng thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài địa bàn đến chiêm bái như Lễ hội Sòng Sơn- Ba Dội, Lễ hội đèn Bát Hải Long Vương, Lễ dâng hương động Cửa Buồng...

Đài TT - TH, Công TTDT Thị xã hoạt động có hiệu quả, thực hiện cung cấp thông tin và tuyên truyền các hoạt động của các cấp, ngành trên mọi lĩnh vực của Thị xã.

- *Giáo dục - Đào tạo*: Ngành Giáo dục và Đào tạo đã Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo. Tích cực thực hiện các giải pháp đồng bộ, đổi mới phương pháp nâng cao chất lượng dạy và học; chất lượng phổ cập mầm non 5 tuổi, phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS được giữ vững và đạt mức độ 3. Thi học sinh giỏi cấp tỉnh, bậc THCS xếp thứ 14, THPT Bỉm Sơn xếp thứ 14, THPT Lê Hồng Phong xếp thứ 55 toàn tỉnh. Thi tốt nghiệp THPT quốc gia đạt 544/545 em (đạt 99,8%). Thi đậu Đại học 435/545 (đạt 79,8%), tăng 2,4% so với năm 2017. Cơ sở vật chất, thiết bị trường học được quan tâm đầu tư kinh phí ước tính khoảng trên 10,5 tỷ đồng; đã hoàn thành 8 phòng học, 1 nhà hiệu bộ và đưa vào sử dụng cơ sở mới trường Tiểu học và trường THCS Bắc Sơn.

- *Y tế, Dân số*: Mạng lưới khám, chữa bệnh bao gồm các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập ngày càng phát triển giúp bảo đảm cho mọi người dân tiếp cận các dịch vụ khám chữa bệnh tại các tuyến một cách thuận lợi. BV Da khoa Bỉm Sơn được đầu tư phát triển cả về cơ sở hạ tầng và trang thiết bị hiện đại; trong năm đã khám cho 71.359 lượt người, đạt 118 % so với KII; điều trị nội trú cho 9.842 bệnh nhân, đạt 123% KH; đội ngũ Bác sĩ BV được tăng cường cả về số lượng và chất lượng. Các cơ sở y tế xã, phường đã khám cho 31.009 lượt người, điều trị cho 2.377 bệnh nhân.

Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu quốc gia; Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác đảm bảo VSATTP theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành đảng bộ tỉnh Thanh Hóa. Bước đầu xây dựng và hình thành được hệ thống các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, vùng sản xuất an toàn, các chuỗi cung ứng thực phẩm Nông - Lâm - Thủy

sản an toàn có giá trị kinh tế cao, tạo tiền đề cho hình thành chuỗi liên kết, cung ứng nông sản, thực phẩm phát triển bền vững.Xã Hà Lan hoàn thành xây dựng mô hình thí điểm về ATTP. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu nhiệm vụ được giao tại tại Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh về xây dựng mô hình thí điểm,Quyết định số 335/QĐ-UBND ngày 24/1/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh trong năm 2018.

Chương trình Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em tiếp tục được thực hiện tốt.Tỷ lệ trẻ SDD còn 9.3%.

- *Công tác Nội vụ; Lao động - Thương binh & Xã hội*:Rà soát bố trí, sắp xếp nâng cao hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức viên chức theo vị trí việc làm; Trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) Phương án Xét hợp đồng giáo viên theo QĐ 60 của Thủ tướng Chính phủ.Phương án sáp nhập Trung tâm giáo dục thường xuyên và Trường Trung cấp Nghề, Phương án sáp nhập Đài Truyền thanh và Trung tâm Văn hóa, Phương án sắp xếp Ban Quản lý các Di tích cấp Quốc gia; xét tuyển viên chức bậc học Mầm non, xét tiếp nhận giáo viên Tiểu học trong tổng chỉ tiêu biên chế được UBND Tỉnh giao; Hoàn thành hồ sơ trình Sở Nội vụ thẩm định về sáp nhập thôn, tổ dân phố địa bàn, kết quả đã sáp nhập 13 thôn, khu phố để thành lập 6 thôn, khu phố mới tại 5 xã, phường thuộc thị xã Bỉm Sơn.Năm bắt thường xuyên và kịp thời tình hình hoạt động của các cơ sở Tôn giáo trên địa bàn. Thực hiện nghiêm nề nếp kỷ cương, kỷ luật hành chính, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc. Thực hiện kiểm tra cải cách hành chính tại các xã phường và các phòng ban, không ngừng nâng cao chất lượng giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công Thị xã và Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại các xã, phường. Ban hành Quyết định thi hành kỷ luật đối với 01 Cán bộ và 4 công chức cấp xã.

Chính sách an sinh xã hội được đảm bảo; Chỉ trả đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với 1.271 đối tượng Người có công và 1.813 đối tượng Bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt các chính sách của Nhà nước đối với đối tượng yếu thế, người cao tuổi, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... đảm bảo ổn định đời sống của người dân trên địa bàn. Công tác giảm nghèo nhanh và bền vững đạt kết quả tốt, đạt chỉ tiêu HĐND Thị xã và Tỉnh giao cho thị xã Bỉm Sơn, số hộ nghèo còn 233 hộ, tỷ lệ 1.45%, giảm 99 hộ so với đầu năm,2018.

-*Công tác Thanh tra, Tư pháp, Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

Thực hiện 07 cuộc thanh tra, trong đó có 06 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 01 cuộc thanh tra chuyên tiếp năm 2017; ban hành 05 Kết luận về việc quản lý thu, chi tài chính tại các đơn vị; kiến nghị xử lý và đã thu hồi số tiền 172,7 triệu đồng do vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính kế toán. Công tác phòng chống tham nhũng được quan tâm, chỉ đạo thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Thẩm định, rà soát, phân loại 10.257 văn bản trên toàn thị xã. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2018 và thực hiện tuyên truyền PBGDPL tại UBND các xã, với 1.063 người tham gia. Công tác hòa giải ở cơ sở đạt nhiều kết quả tích cực; đã tiến hành hòa giải thành 21/30 vụ, việc (đạt 70%), đang tiến hành hòa giải 02 vụ, hòa giải không thành 06 vụ, việc, chuyển lên cấp trên giải quyết 01 vụ. Thực hiện chứng thực, cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực chữ ký được thực hiện theo đúng quy định.

Công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị luôn được quan tâm thực hiện tốt; tại các trụ sở tiếp dân trên toàn Thị xã đã tiếp hơn 490 lượt công dân với hơn 300 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; tiếp nhận 233 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. Trong đó: 13 đơn khiếu nại, 15 đơn tố cáo, 205 đơn PAKN. Kết quả, phân loại xử lý và chuyển các đơn vị giải quyết xong 96% đơn khiếu nại, tố cáo; 80% đơn kiến nghị phản ánh.

1.3. Quốc phòng – An ninh:

Tình hình ANCT trên địa bàn thị xã được tăng cường và đảm bảo; thường xuyên theo dõi, kiểm tra về công tác SSCĐ thường xuyên và trước, trong, sau dịp tết Nguyên Đán; nắm chắc và quản lý chặt chẽ các đơn vị DQTV, nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức QP-AN thực hiện đạt kết quả tốt; tổ chức tốt công tác tuyển quân và giao quân năm 2018 đảm bảo đúng chỉ tiêu được giao.

Tình hình ANCT và TTATXH trên địa bàn thị xã được giữ vững; tỷ lệ điều tra, phá án tăng; trong năm đã xảy ra 69 vụ tội phạm xâm phạm TTXH (giảm 05 vụ, giảm 6,7% so CK), đã điều tra làm rõ 56/69 vụ (đạt tỷ lệ 81%). Trong đó, khởi tố điều tra 46 vụ với 51 bị can; xử lý hành chính 10 vụ, 22 đối tượng. Phát hiện, bắt giữ, khởi tố 20 vụ phạm tội về ma túy với 21 bị can (giảm 09 vụ, giảm 09 bị can so với CK17). Trật tự ATGT trên địa bàn thị xã được đảm bảo, không xảy ra ùn tắc giao thông, đua xe trái phép; trên địa bàn thị xã xảy ra 08 vụ tai nạn giao thông đường bộ (giảm 02 vụ, 20% so với CK) làm chết 9 người, bị thương 2 người (giảm 1 người chết, giảm 10% so với CK).

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân:

2.1. Hạn chế, yếu kém:

- Tình trạng ô nhiễm môi trường khắc phục chậm (bãi rác Núi Voi),
- Việc xác định nguồn gốc đất tại một số xã phường phục vụ cấp GCN QSD đất và GPMB còn nhiều hạn chế, vướng mắc, chậm được giải quyết; vẫn còn nhiều vụ tranh chấp đất đai chưa được giải quyết.

- Phong trào xây dựng nếp sống văn minh đô thị chuyển biến chậm. Tình trạng tranh chấp, khiếu kiện của nhân dân còn tiềm ẩn phức tạp.
- Tình trạng thiếu nhiều giáo viên, nhất là bậc tiểu học và THCS chưa được khắc phục; tỷ lệ trường chuẩn quốc gia không đạt.

- Tiến độ thực hiện các mục tiêu công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tỉnh giao còn chậm.

2.2. Nguyên nhân:

- Ý thức của một bộ phận nhân dân trong chấp hành pháp luật chưa cao, thiếu tinh thần xây dựng, từ đó gây khó khăn cho công tác quản lý nhà nước, đặc biệt là ở một số lĩnh vực như đất đai, xây dựng, quản lý đô thị, văn minh đô thị, khiếu nại, tố cáo.

- Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND Thị xã, UBND một số xã, phường trong một số lĩnh vực chưa quyết liệt, hiệu quả hạn chế.

II. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019.

1. Mục tiêu và các chỉ tiêu chủ yếu:

1.1. Mục tiêu:

- *Mục tiêu chung:*

Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh phát triển; tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tăng cường các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư; huy động đa dạng và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn cho đầu tư phát triển; đẩy mạnh tiến độ các dự án phát triển đô thị, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 đạt từ 11,5% trở lên. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa-xã hội; Tập trung các giải pháp nhằm thu hút nguồn lao động vào làm việc tại Thị xã Bỉm Sơn, đáp ứng nhu cầu lao động của các dự án đầu tư mới; bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; tăng cường bảo vệ môi trường; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp; tạo bước tiến mới trong cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quốc phòng, an ninh; giữ vững ổn định chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

1.2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Kinh tế:

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2019 là 11,5% trở lên; giá trị sản xuất trên địa bàn phấn đấu đạt 22.751 tỷ đồng, trong đó:

- Công nghiệp - Xây dựng: 16.507 tỷ đồng, tăng 10,9%;

- Thương mại - Dịch vụ: 6.000 tỷ đồng, tăng 13,6%;

- Nông - Lâm - Thủy sản 208 tỷ đồng, tăng 2,2%;

2. Sản lượng lương thực: 5.548 tấn.

3. Giá trị xuất khẩu: 145 triệu USD tăng 6,6%.

4. Tổng vốn đầu tư phát triển đạt khoảng: 2.822 tỷ đồng.

5. Thu Ngân sách địa phương: 329 tỷ đồng.

6. Số doanh nghiệp thành lập mới đạt 80 doanh nghiệp trở lên.

7. Phấn đấu xã Quang Trung đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Về Xã hội:

8. Thu nhập bình quân đầu người 75 triệu/ người/ năm
9. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia (thêm 01 trường): 81,5%
10. Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn II: 100 %.
11. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,0%.
12. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT: 88 % trở lên
13. Số người được giải quyết việc làm mới: 2.200 người.
14. Tỷ lệ hộ nghèo: 1,25 %

c) Về môi trường:

15. Tỷ lệ chất thải y tế được thu gom, xử lý: 90%.
16. Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh: 100%.
17. Tỷ lệ dân số đô thị được dùng nước sạch: 97%.

d) An ninh trật tự:

18. Tỷ lệ xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 100%.

2. Các giải pháp chủ yếu trong năm 2019.

2.1. Về phát triển các ngành kinh tế:

- Dẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án công nghiệp, nhất là các dự án đã được UBND Tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư và dự án đang triển khai đầu tư dự kiến hoàn thành trong năm 2019. Tăng cường thu hút đầu tư và phát triển sản xuất công nghiệp; tạo bước chuyển biến mạnh về cơ cấu sản phẩm. Phát huy hiệu quả cơ sở sản xuất hiện có, chú trọng đổi mới công nghệ, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư sớm đưa các dự án di vào sản xuất như: Nhà máy bao bì Long Sơn; Nhà máy thép (Công ty Đông Phương phát); Trang trại heo nái kết hợp cây ăn quả (Công ty CP dịch vụ truyền thông LKC Việt Nam); Trang trại lợn (Cty Thiên An Minh); Xí nghiệp may 10 Bỉm Sơn...

Phối hợp với Ban quan lý khu kinh tế Nghi Sơn, các sở, ngành của tỉnh nhằm thu hút đầu tư công nghiệp-dịch vụ vào Thị xã; chú trọng thu hút các dự án sản xuất công nghiệp phụ trợ cho các ngành công nghiệp ôtô, công nghiệp phụ trợ cho ngành may mặc, lắp ráp điện tử, cơ khí chế tạo....

- Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất ngành dịch vụ, nâng cao chất lượng các hoạt động dịch vụ; Phát triển mạng lưới các trung tâm thương mại, các chợ, siêu thị đáp ứng tốt nhu cầu phát triển kinh tế, đời sống trên địa bàn và trong vùng phía Bắc Thanh hóa. Nâng cao chất lượng và khai thác hiệu quả hoạt động dịch vụ tài chính, ngân hàng, tư vấn pháp lý, tin học, dịch vụ vận tải, dịch vụ nông nghiệp; dịch vụ bưu chính viễn thông. Tập trung đầu tư hoàn chỉnh các công

trình di tích đền Sòng Sơn, đền Chín Giêng và các công trình di tích thăng cảnh khác để mở rộng du lịch thị xã gắn kết với du lịch trong tỉnh.

- Phát triển nông, lâm, thủy sản theo hướng sản xuất sản phẩm sạch, nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm, nâng hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp. Thực hiện rà soát, chuyển đổi diện tích đất trồng lúa, mía kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác và kết hợp nuôi trồng thủy sản để nâng cao hiệu quả kinh tế. Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, nuôi công nghiệp, bảo đảm môi trường; thực hiện tốt công tác dự báo. Xây dựng các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ hàng hóa. Tăng cường quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và VSATTP; xử lý nghiêm việc sử dụng chất cấm trong sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vuợng mắc, tạo mọi điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế phát triển; xây dựng đội ngũ doanh nhân lớn mạnh; Khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển cả về số lượng và chất lượng. Nâng cao trình độ và năng lực quản trị của đội ngũ doanh nhân, củng cố mô hình kinh tế tập thể và kinh tế hộ; tăng nhanh giá trị tài sản và giá trị sản xuất của doanh nghiệp.

2.2. Về phát triển doanh nghiệp

Tổ chức triển khai tốt các Chỉ thị, Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của BCH Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 tỉnh Thanh Hóa, Kế hoạch phát triển doanh nghiệp năm 2019 của Thị xã Bỉm Sơn; mục tiêu trọng tâm là tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đầu tư kinh doanh, giảm tối đa thời gian, chi phí, thủ tục hành chính, đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp trong các tầng lớp nhân dân, khuyến khích việc chuyển đổi kinh doanh cá thể, hộ gia đình sang loại hình doanh nghiệp; phấn đấu năm 2019 thị xã có thêm 80 doanh nghiệp.

2.3. Về văn hóa xã hội

Giữ vững và phát huy kết quả sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thành tích giáo dục mũi nhọn; giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập THCS. Tăng cường xây dựng trường lớp, đầu tư trang thiết bị theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới và thay sách giáo khoa.

Phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao, xây dựng nét sống văn hóa, văn minh đô thị. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện Nghị quyết 12 của Ban chấp hành đảng bộ Thị xã khóa IX về “Tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng trong việc xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn giai đoạn 2014 – 2020”.

Đẩy mạnh phong trào luyện tập TDTT trên địa bàn Thị xã. Tổ chức tốt việc tuyên truyền, quảng bá để phát huy giá trị các di tích trên địa bàn.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế trên địa bàn; đổi mới công tác y tế cơ sở, thực hiện tốt vai trò chăm sóc sức khỏe ban đầu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và kỹ thuật cao trong chuẩn đoán và điều trị bệnh. Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở khám chữa bệnh, hoạt động đông y ngoài công lập. Nâng cao hiệu quả công tác y tế dự phòng; vệ sinh an toàn thực phẩm.

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội: Giảm hộ nghèo, chăm lo giải quyết việc làm cho người lao động: Đảm bảo đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công, bảo trợ xã hội, BHXH, BHYT; làm tốt công tác giám nghèo.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, nhất là lao động ở nông thôn. Phấn đấu tăng nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện; thực hiện mục tiêu bảo hiểm y tế toàn dân.

Về cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng và giải quyết khiếu nại tố cáo: Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại chuyên nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm hành chính công thị xã. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội trên tất cả các lĩnh vực. Tiếp tục quản lý chặt chẽ công tác tuyển dụng, tiếp nhận, hợp đồng lao động và bổ nhiệm cán bộ, công chức; thực hiện tốt lộ trình tinh giản biên chế. Giải quyết có hiệu quả các vấn đề về ô nhiễm môi trường; khai thác khoáng sản trái phép; nợ BHXH...

2.4. Về Quốc phòng - An ninh

Tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc gắn với thế trận an ninh nhân dân; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình ở cơ sở; tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Tăng cường ngăn chặn xử lý kịp thời có hiệu quả các vấn đề liên quan đến tôn giáo, dân tộc; chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, kiềm chế tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm có tổ chức, sử dụng vũ khí nguy hiểm, tội phạm công nghệ cao, tệ nạn cờ bạc, ma túy. Đẩy mạnh thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao

thông, phòng chống cháy nổ trên địa bàn thị xã. Chú trọng việc thực hiện quy chế dân chủ và xây dựng khu dân cư an toàn về ANTT.

B. BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ YẾU KÉM

UBND thị xã Bỉm Sơn đã chủ động, tích cực thực hiện các giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém được chỉ ra tại Báo cáo số 178/BC-UBND ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2017, kế hoạch phát triển KT-XH năm 2018 và báo cáo số 93/BC-UBND ngày 03/7/2018 của UBND Tỉnh về tình hình KT-XH 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018, kết quả cụ thể như sau:

1. Tình trạng vi phạm các quy định trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm còn xảy ra.

1.1 Công tác triển khai, thực hiện:

Thực hiện Quyết định 3912/QĐ-UBND của UBND tỉnh Thanh Hóa ngày 10/10/2016 về phân công quản lý VTNN và ATTP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND thị xã đã thành lập Ban chỉ đạo quản lý về VTNN và VSATTP, qui định trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban chỉ đạo.

Trong năm 2018, UBND thị xã đã ban hành trên 20 văn bản chỉ đạo và triển khai kịp thời đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong công tác quản lý VTNN và VSATTP trên địa bàn.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, thường xuyên thành lập các đoàn liên ngành, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và thông báo công khai trên hệ thống truyền thanh thị xã.

Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên và với nhiều hình thức tuyên truyền khác nhau, như: Tuyên truyền trên Đài truyền thanh - truyền hình thị xã (với hơn 45 tin bài và trên 100 lượt phát); trên hệ thống loa đài của xã, phường,...

1.2 Giải pháp khắc phục trong thời gian tới:

- Tiếp tục thông tin, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, xây dựng chuyên mục phát thanh “An toàn thực phẩm”, “Nói không với thực phẩm bẩn”. Thường xuyên công bố rộng rãi, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng các vụ việc, hành vi vi phạm về vật tư nông nghiệp, VSATTP để nhân dân biết và tránh sử dụng các sản phẩm không đảm bảo an toàn.

- Chỉ đạo Đoàn kiểm tra liên ngành phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường lực lượng kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn, xử lý nghiêm nhập lậu, kinh doanh vật tư nông nghiệp không bảo đảm chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Quản lý chặt chẽ việc sản xuất, kinh doanh, sử dụng hóa chất, thuốc thú ý, thuốc bảo vệ thực vật và các VTNN khác; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ VTNN

không nằm trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Tổ chức triển khai ký cam kết và kiểm tra việc thực hiện cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất/kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo trách nhiệm quản lý. Cấp, thu hồi xác nhận nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm thực phẩm cho cơ sở sản xuất thực phẩm nhỏ lẻ tại địa phương.

2. Công tác chuẩn bị đầu tư, khởi công mới và tiến độ thực hiện một số dự án đầu tư và đầu tư công:

1.1. Kết quả:

- Các dự án đầu tư công đã được UBND Thị xã chỉ đạo thực hiện với tiến độ tốt, một số dự án lớn, trọng điểm đã hoàn thành và đi vào sử dụng phát huy hiệu quả như: đường giao thông từ QL1A vào Nhà máy xi măng Long Sơn và khu công nghiệp phía Đông thị xã Bỉm Sơn, đường từ TL7- đường gom KCN, Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn... Các dự án đang triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ: Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa, Nhà làm việc khối đoàn thể, dự án hạ tầng khu dân cư có sử dụng đất như: Khu dân cư Đông đường Lê Chí Trực; Khu dân cư 4, 5 phường Bắc Sơn,... Đối với các dự án đầu tư đã được phê duyệt kế hoạch đầu tư công 2018 đã thực hiện xong tác chuẩn bị đầu tư và đang triển khai thực hiện. Tích cực chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến đầu tư năm 2019 như: KDC Nam đồi Bỉm, KDC Tây bãi phim...

- Các dự án đầu tư vốn khác đã được các chủ đầu tư tích cực triển khai thực hiện với sự hỗ trợ và chỉ đạo quyết liệt của UBND thị xã trong tháo gỡ các khó khăn vướng mắc về công tác GPMB và thủ tục đầu tư; đến nay, đã có nhiều dự án đi vào hoạt động như: Trung tâm văn hóa thể thao Phục Hưng, Nhà máy gạch Long Thành, Công ty Bao bì Xi măng Long Sơn (Có thời gian thực hiện dự án không quá 01 năm),....

1.2. Giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới:

Tổ chức triển khai thực hiện các dự án theo kế hoạch đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ các dự án chuyển tiếp và dự án mới, như: Bãi đỗ xe và các hạng mục phụ trợ đèn Chín Giêng, Công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa;... Hoàn thiện hồ sơ thủ tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án xây cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu dân cư có sử dụng đất: Khu dân cư Đông QL1A, phường Bắc Sơn, khu dân cư Nam Cổ Đam, khu dân cư phố chợ tại xã Quang Trung...

3. Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng so với CK nhưng đạt thấp so với kế hoạch:

3.1. Kết quả:

Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng so với CK nhưng vẫn đạt thấp so với kế hoạch là một trong những hạn chế yếu kém đã chỉ ra tại báo cáo số 93/BC-UBND ngày 03/7/2018 của UBND Tỉnh về tình hình KT-XH 6

tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2018; trong 6 tháng đầu năm 2018, thị xã Bỉm Sơn đạt được 30% kế hoạch thành mới doanh nghiệp năm 2018 (chỉ tiêu 115 DN).

3.2. Giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới:

- Khắc phục những hạn chế yếu kém trên, thị xã đã chỉ đạo quyết liệt công tác phát triển doanh nghiệp trên địa bàn; thực hiện đồng bộ các giải pháp, xây dựng kế hoạch cụ thể nhằm khuyến khích phát triển doanh nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả hỗ trợ doanh nghiệp; phân công và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, xã, phường và các tổ chức chính trị - xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và nâng cao năng lực cạnh tranh. Tổ chức tốt việc tiếp xúc, đối thoại với các doanh nghiệp, hộ kinh doanh; tăng cường nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và giải quyết kịp thời cho doanh nghiệp và các hộ kinh doanh.

Kết quả, đến nay thị xã đã thành lập mới được 72 doanh nghiệp, trong 2 tháng còn lại phấn đấu hoàn thành kế hoạch Tỉnh giao thành lập mới 115 DN trong năm 2018.

4. Vi phạm các quy định về quản lý tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra; Công tác lập kế hoạch sử dụng đất còn chậm; Các điểm gây ô nhiễm môi trường chậm được xử lý và có xu hướng tăng lên, gây bức xúc trong nhân dân:

4.1. Kết quả:

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản được quan tâm chỉ đạo quyết liệt:

- Thường xuyên được kiểm tra, phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm về môi trường, khai thác khoáng sản trên địa bàn; số lượng vụ vi phạm và quy mô vi phạm giảm nhiều so với cùng kỳ.

- Công tác lập kế hoạch sử dụng đất được thực hiện đúng tiến độ đề ra. Kế hoạch sử dụng đất được duyệt trước kỳ kế hoạch năm đảm bảo tính chính xác, khách quan trong quá trình thực hiện.

- Tập trung đôn đốc nhà thầu xử lý đốt rác tại bãi rác Núi Voi, phường Đông Sơn; đồng thường xuyên phối hợp với sở Tài nguyên & Môi trường (là chủ đầu tư thực hiện dự án xử lý bãi rác Núi Voi) thực hiện các biện pháp nhằm đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ xử lý rác Gói thầu số 4, có giải pháp để tăng công suất xử lý rác thải; lắp đặt thiết bị lọc khí thải trước khi thải ra môi trường để đảm bảo vệ sinh môi trường, giảm thiểu ô nhiễm khí ra ngoài môi trường.

4.2. Giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới:

- Chỉ đạo các xã phường trên địa bàn đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về khoáng sản và bảo vệ môi trường đến các tổ chức và

người dân trên địa bàn. Tích cực xử lý dứt điểm các vi phạm cũ đồng thời tăng cường kiểm tra, phát hiện ngăn chặn và xử lý kịp thời các vi phạm mới phát sinh về khai thác tài nguyên khoáng sản và môi trường trên địa bàn.

- Phối hợp với sở TNMT thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và có biện pháp hỗ trợ để nhà thầu thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt vệ sinh trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn đầy nhanh hơn tiến độ thực hiện.

5. Về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị trường học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới:

5.1. Kết quả:

- UBND thị xã đã tuyển dụng 52 viên chức mầm non, đang thực hiện quy trình hợp đồng bổ sung giáo viên mầm non theo Quyết định 60 trong biên chế được giao; rà soát, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh bổ sung giáo viên còn thiếu giữa biên chế Tỉnh được giao năm 2018 so với nhu cầu do tăng lớp nhất là tiểu học và THCS. Để khắc phục việc thiếu giáo viên, UBND Thị xã Bỉm Sơn tạm thời chỉ đạo biên chế lớp có tỷ số học sinh/lớp cao hơn so với quy định để giảm nhu cầu giáo viên; trong khi chờ chủ trương chung của Tỉnh bổ sung giáo viên còn thiếu, UBND Thị xã cấp kinh phí của thị xã và chỉ đạo các đơn vị, trường học thanh toán dạy tăng tiết và hợp đồng công việc giáo viên đứng lớp.

- Để khắc phục tình trạng thiếu phòng học, phòng bộ môn, nhà hiệu bộ và khắc phục tình trạng cơ sở vật chất trường học xuống cấp, UBND thị xã đã chỉ đạo các xã phường tập trung nguồn vốn xây dựng mới, chống xuống cấp phòng học. Trong năm học 2017-2018, đã xây dựng và đưa vào sử dụng 02 nhà hiệu bộ THCS, 04 phòng học bậc mầm non mức đầu tư khoảng 8 tỷ đồng từ ngân sách địa phương; tiếp tục đầu tư xây dựng 12 phòng học ở 2 trường liên cấp TH&THCS, 2 phòng học trường Tiểu học Ngọc Trao, xây dựng 2 nhà hiệu bộ kinh phí ước khoảng 15 tỷ đồng. Tập trung cải tạo nâng cấp phòng học, công trình phụ trợ, cải tạo nhà ăn bán trú, sân, vườn trường, đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, đồ chơi, bảo quản, sử dụng CSVC, tổng đầu tư ước tính khoảng 10,5 tỷ đồng (trong đó: nguồn Ngân sách Thị xã là 3,5 tỷ, nguồn Ngân sách xã, phường là 3,7 tỷ, nguồn huy động XHHGD và nguồn tài trợ khác đạt 64,8 triệu đồng).

5.2. Giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới:

- Tích cực rà soát, chủ động sắp xếp, bố trí bổ sung giáo viên còn thiếu cho năm học 2018-2019 và các năm học tiếp theo.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng CSVC đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; thực hiện hiệu quả xây dựng phòng học, nhà hiệu bộ theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 về việc phê chuẩn, hỗ trợ ngân sách thị xã để xây dựng cơ sở vật chất trường học giai đoạn 2017-2021 trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

C. TÌNH HÌNH HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRÊN ĐỊA BÀN NĂM 2018, KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

1. Tình hình huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn thị xã năm 2018.

Năm 2018, tình hình huy động vốn đầu tư phát triển gặp nhiều khó khăn thách thức đối với thị xã do nguồn vốn đầu tư công hạn hẹp, một số dự án đầu tư của doanh nghiệp đã được chấp thuận chủ trương lớn đã hoàn thành đi vào hoạt động; một số dự án dừng, không thực hiện; các dự án mới chưa thực hiện xong các thủ tục đầu tư. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo, điều hành cụ thể, quyết liệt của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự nỗ lực cố gắng của các ngành, các chủ đầu tư và cộng đồng các doanh nghiệp nên tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2018 thị xã cũng hoàn thành mục tiêu đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội của thị xã ước đạt 3.586 tỷ đồng, bằng 100,6% KH, tăng 0,6% so cùng kỳ, Trong đó:

- Nguồn vốn của doanh nghiệp: 2.761,9 tỷ đồng (chiếm 77,02%);
- Nguồn vốn nhà nước: 160 tỷ đồng (chiếm 4,46%);
- Nguồn vốn khác: 664,1 tỷ đồng (chiếm 18,52%);

Tình hình huy động vốn đầu tư phát triển trên, đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế năm 2018.

2. Kế hoạch huy động vốn đầu tư phát triển trên địa bàn năm 2019.

Căn cứ mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2019, khả năng thu hút các nguồn vốn đầu tư tại các khu công nghiệp Bỉm Sơn và tiến độ thực hiện của các dự án trên địa bàn Thị xã, tổng vốn đầu tư toàn xã hội năm 2019: 2.822 tỷ đồng, bằng 78,7 % CK. Trong đó:

- Nguồn vốn của doanh nghiệp: 1.985,3 tỷ đồng (chiếm 70,35%);
- Nguồn vốn ngân sách: 156,7 tỷ đồng (chiếm 5,55%);
- Nguồn vốn khác: 680 tỷ đồng (chiếm 24,1 %);

Thị xã Bỉm Sơn báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp theo quy định./.

Noi nhận:

- UBND Tỉnh (b/c);
- TT Thị uỷ, HĐND (b/c);
- Đại biểu HĐND;
- Cơ quan, đơn vị;
- Phòng ban UBND Thị xã;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

